

**603/2020 – VIỆT NAM – VÙNG NƯỚC CẢNG BIỂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH –
LUỒNG SOÀI RÁP – Phiên bản mới**

Phiên bản mới sản xuất ngày 26 tháng 11 năm 2020.

Số hiệu	Tên hải đồ, giới hạn khung và ghi chú khác	Tỷ lệ	Phiên bản, ngày
VN4SR001	Luồng hàng hải Soài Ráp 10°16'02"N - 10°24'40"N, 106°46'00"E - 106°59'27"E <i>Bao gồm các thay đổi: đường đồng mức, độ sâu, đáy cá, cầu cảng.</i>	1:25.000	Phiên bản 2, Tháng 11 năm 2020
VN4SR002	Luồng hàng hải Soài Ráp 10°23'15"N - 10°36'32"N, 106°40'50"E - 106°49'37"E <i>Bao gồm các thay đổi: đường đồng mức, độ sâu, đáy cá.</i>	1:25.000	Phiên bản 2, Tháng 11 năm 2020

(Tất cả các vị trí được tham chiếu theo hệ tọa độ WGS 84)

**603/2020 – VIET NAM – HO CHI MINH CITY SEA PORT WATER – SOAI RAP
CHANNEL – New Edition**

New edition charts published 26 November 2020.

Chart No.	Chart name, frame limits and other remarks	Scale	Edition, date
VN4SR001	Soai Rap channel 10°16'02"N - 10°24'40"N, 106°46'00"E - 106°59'27"E <i>Includes changed informations: depths contour, depth, Fishing stake, port.</i>	1:25.000	Edition 2, November 2020
VN4SR002	Soai Rap channel 10°23'15"N - 10°36'32"N, 106°40'50"E - 106°49'37"E <i>Includes changed informations: depths contour, depth, Fishing stake.</i>	1:25.000	Edition 2, November 2020

(All positions are affected to WGS 84 Datum)
